

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 107 /TB-UBND

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 7 năm 2016

SỞ XÂY DỰNG TP. ĐÀ NẴNG

THÔNG BÁO

ĐẾN Số: 12416
Ngày: 19/7/2016
Chuyển: 19/7/2016
Lưu hồ sơ số:

Về việc áp dụng Thông tư số 05/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 15/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2016 của UBND thành phố Đà Nẵng về Ban hành quy định một số nội dung về mua sắm, quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2015 của UBND thành phố Ban hành quy định về việc Ủy quyền, giao nhiệm vụ cho các cơ quan điều hành dự án, các cơ quan chuyên môn về xây dựng và các cơ quan có liên quan thực hiện công tác quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do UBND thành phố Đà Nẵng làm chủ đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 05/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 5481/SXD-KTXD ngày 07 tháng 7 năm 2016 về việc triển khai thực hiện Thông tư số 05/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng,

UBND thành phố hướng dẫn áp dụng Thông tư số 05/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý chi phí đầu tư xây dựng của dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách và dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng như sau:

1. Mức lương cơ sở đầu vào để xác định đơn giá nhân công.

a) Mức lương đầu vào để xác định đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đối với khối lượng thực hiện từ ngày 01 tháng 5 năm 2015 đến trước ngày 15 tháng 7 năm 2016 thực hiện theo Thông báo số 112/TB-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2015 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc áp dụng Thông tư số 01/2015/TT-BXD ngày 20 tháng 3 năm 2015 của Bộ Xây dựng về xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng với mức lương đầu vào địa bàn vùng II là 2.150.000 đồng/tháng.

b) Mức lương đầu vào để xác định đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đối với khối lượng thực hiện kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2016 theo mức lương đầu vào vùng II là 2.210.000 đồng/tháng (địa bàn áp dụng mức lương đầu vào theo quy định tại Nghị định số 122/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ).

Mức lương đầu vào 2.210.000 đồng/tháng đã bao gồm các khoản bảo hiểm mà người lao động phải nộp cho nhà nước, và chưa bao gồm các khoản bảo hiểm mà người sử dụng lao động phải nộp cho nhà nước (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp).

2. Cấp bậc, hệ số lương công nhân trực tiếp sản xuất xây dựng, kỹ sư trực tiếp, nghệ nhân, công nhân lái xe, thợ điều khiển tàu, thuyền, thiết bị khác, thợ lặn để làm cơ sở xác định đơn giá nhân công trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được thực hiện theo công bố tại Phụ lục số 2 của Thông tư số 05/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng.

3. Xử lý chuyển tiếp áp dụng Thông tư số 05/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

a) Những công trình, hạng mục công trình đã phê duyệt dự toán (dự toán chưa thực hiện áp dụng đơn giá nhân công theo hướng dẫn này) mà chưa trình thẩm định, phê duyệt kế hoạch đấu thầu thì tổ chức thẩm định, phê duyệt dự toán điều chỉnh, bổ sung theo quy định trước khi trình thẩm định, phê duyệt kế hoạch đấu thầu.

b) Các gói thầu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch đấu thầu nhưng chưa hoàn thành thủ tục lựa chọn nhà thầu thì chủ đầu tư, ban quản lý dự án hướng dẫn nhà thầu tách riêng phần giá dự thầu tăng thêm do áp dụng việc điều chỉnh nhân công theo hướng dẫn này trong giá dự thầu khi tham gia đấu thầu, đồng thời trình thẩm định, phê duyệt dự toán điều chỉnh, bổ sung làm cơ sở cho việc thẩm định, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định.

c) Các gói thầu đã ký hợp đồng xây dựng trước thời điểm ngày 15 tháng 7 năm 2016 thì thực hiện theo nội dung hợp đồng đã ký kết theo đúng quy định hiện hành.

d) Các gói thầu thực hiện hợp đồng xây dựng theo đơn giá điều chỉnh, gói thầu ký kết hợp đồng xây dựng theo giá kết hợp (trong đó có phần khối lượng công việc thực hiện hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh) khi các bên có thỏa thuận điều chỉnh đơn giá nhân công trong hợp đồng: Chủ đầu tư, ban quản lý dự án,

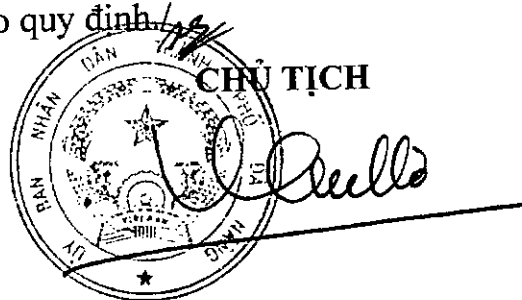
nhà thầu xây dựng cùng với đơn vị tư vấn giám sát và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm kiểm tra, xác nhận phần công việc thực hiện hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh được thực hiện kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2016 và áp dụng đơn giá nhân công theo hướng dẫn này để triển khai lập, thẩm định, phê duyệt dự toán điều chỉnh, bổ sung đối với phần khối lượng công việc này (chỉ điều chỉnh đối với khối lượng thực hiện đúng tiến độ, chậm trễ tiến độ so với hợp đồng do khách quan, không do nhà thầu gây ra); làm cơ sở để điều chỉnh, bổ sung giá trị trúng thầu và điều chỉnh, bổ sung hợp đồng theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Thông báo này, nếu có vướng mắc phát sinh thì các cơ quan, đơn vị có ý kiến bằng văn bản gửi về Sở Xây dựng để hướng dẫn thực hiện; trường hợp vượt thẩm quyền thì Sở Xây dựng tổng hợp, tham mưu cho UBND thành phố xử lý theo quy định.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- TT HĐND TP (b/cáo);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND TP;
- Chánh VP, các PCVP UBND TP;
- Các sở, ban, ngành;
- Kho bạc Nhà nước ĐN;
- UBND các quận, huyện;
- Các chủ đầu tư, các BQL dự án;
- Lưu: VT, QLĐTư.

80



Huỳnh Đức Thơ